

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 11/LONG HẢI/2023

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH LONG HẢI

Địa chỉ: Cụm CN I, xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: 02203 610 234

Fax: 02203 610 233

E-mail: [contact@thachlonghai.com.vn](mailto:contact@thachlonghai.com.vn)

Website: [thachlonghai.com.vn](http://thachlonghai.com.vn)

Mã số doanh nghiệp: 0800236558

Chúng tôi chứng nhận hệ thống Quản lý an toàn thực phẩm số VICB 0268.2-E4 do Công ty cổ phần chứng nhận và giám định Vinacert cấp ngày 17/04/2023.

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm: Nước rau câu bổ sung chất điện giải**

**2. Thành phần:**

Nước tinh lọc, đường mía, bột rong biển Carrageenan (E 407 - 0,12 % khối lượng), chất điện giải (NaCl, E 332ii, E 331iii), chất làm dày (E 401, E 418, E 425), chất điều chỉnh độ axit (E 296, E 330), chất tạo ngọt tổng hợp (E 950, E 951), chất bảo quản (E 202), tinh bột vòng (E 459), chất ổn định (E 452i), chất phá bọt (E 1521).

Hương dùng trong thực phẩm (Hương trái cây tổng hợp, Dâu, Yuzu và Mojito), màu thực phẩm tổng hợp (E 102, E 110, E 124).

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng**

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Trên tem nắp cốc: 95 g/cốc.

- Trên tem nhãn phụ của lốc: 475 g (5 cốc x 95 g/cốc).

- Trên vỏ thùng: 20 lốc x 475 g/lốc

- Chất liệu bao bì: cốc và màng tem được sản xuất từ nhựa PE dùng cho thực phẩm, đảm bảo yêu cầu theo QCVN 12-1: 2011/BYT.

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

Công ty TNHH Long Hải - Cụm CN I, xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm (xem file đính kèm phụ lục 1)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Công ty TNHH Long Hải sản xuất, kinh doanh sản phẩm **Nước rau câu bổ sung chất điện giải** đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 9/12/2021 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm
- Tiêu chuẩn cơ sở số TCCS 11 – LH/2023: Tiêu chuẩn được xây dựng trên nội dung các văn bản pháp luật sau: Thông tư số 43/2014/TT-BYT - Quy định về quản lý thực phẩm chức năng; Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT - Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hoá học trong thực phẩm; QCVN 8-2:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại trong thực phẩm.

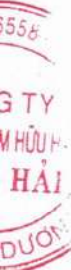
Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hải Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2023

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**NGUYỄN THỊ KHÁNH THIÊN**





## Nội dung ghi nhãn

# Nước rau câu Long Hải bổ sung chất điện giải

### 1. Tên sản phẩm: Nước rau câu Long Hải bổ sung chất điện giải

Câu ghi dưới tên sản phẩm: thực phẩm bổ sung chất điện giải

### 2. Thành phần:

Nước tinh lọc, đường mía, bột rong biển Carrageenan (407 - 0,12 % khối lượng), chất điện giải (NaCl, 332ii, 331iii), chất làm dày (401, 418, 425), chất điều chỉnh độ axit (296, 330), chất tạo ngọt tổng hợp (950, 951), chất bảo quản (202), tinh bột vòng (459), chất ổn định (452i), chất phá bọt (1521). Hương dùng trong thực phẩm (Hương trái cây tổng hợp, Dâu, Yuzu và Mojito), màu thực phẩm tổng hợp (102, 110, 124).

### 3. Thông tin dinh dưỡng:

Thông tin dinh dưỡng trung bình trên 100 g	Trên 100 g	% NRV
Năng lượng (Kcal)	30	2000
Carbohydrate (g)	7,5	305
Đường tổng số (g)	6,5	50
Kali (mg) (kali citrate)	130	
Natri (mg) (Natri citrate và NaCL)	80	

% NRV- % giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỉ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 Kcal) của mỗi thành phần dinh dưỡng có trong 100 g sản phẩm. Hàm lượng thông tin dinh dưỡng lớn hơn 70% giá trị ghi trên nhãn.

### 4. Khối lượng tịnh:

- Trên nhãn sản phẩm: 95 g/cốc
- Trên nhãn phụ lốc 5 cốc: 475 g (5 cốc x 95 g/cốc)
- Trên vỏ thùng: 20 lốc x 475 g/lốc

**5. Ngày sản xuất và hạn sử dụng:** (in trên tem nhãn phụ gắn kèm lốc và trên vỏ thùng chứa đựng sản phẩm)

### 6. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

- Ăn ngay, ngon hơn khi để lạnh. Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Chỉ sử dụng khi còn nguyên nắp tem. Ăn theo nhu cầu.

### 7. Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH LONG HẢI.

Địa chỉ: Cụm CN I, xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: 02203 610 234

Fax: 02203 610 233

Website: thachlonghai.com.vn

Email: [contact@thachlonghai.com.vn](mailto:contact@thachlonghai.com.vn)

**8. Mã vạch trên tem nhãn phụ lốc 5 cốc:** 893 50606 04078

**9. Số tự công bố:** Số TCB: 11/LONG HẢI/2023

10. Có cụm từ: "Thực phẩm bổ sung" ghi trên nhãn phụ và vỏ thùng

11. Thể hiện logo Long Hải, logo thương hiệu quốc gia và logo iso 22000: 2018

CÔNG TY TNHH LONG HẢI



TỔNG GIÁM ĐỐC  
NGUYỄN THỊ KHÁNH THIÊN

## TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

Số: 11/LONG HẢI/2023

### 1. Tên sản phẩm: : Nước rau câu Long Hải bổ sung chất điện giải

Nước tinh lọc, đường mía, bột rong biển Carrageenan (E 407 - 0,12 % khối lượng), chất điện giải (NaCl, E 332ii, E 331iii), chất làm dày (E 401, E 418, E 425), chất điều chỉnh độ axit (E 296, E 330), chất tạo ngọt tổng hợp (E 950, E 951), chất bảo quản (E 202), tinh bột vòng (E 459), chất ổn định (E 452i), chất phá bọt (E 1521).

Hương dùng trong thực phẩm (Hương trái cây tổng hợp, Dâu, Yuzu và Mojito), màu thực phẩm tổng hợp (E 102, E 110, E 124).

### 3. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái, cấu trúc: Sản phẩm đông mềm, cấu trúc tạo gell mềm, ăn có độ mềm dai, sản phẩm tách nước nhẹ trên bề mặt.
- Màu sắc : Màu sắc đặc trưng cho từng loại sản phẩm nước rau câu Hương trái cây tổng hợp, Dâu, Yuzu và Mojito
- Mùi : Mùi thơm tự nhiên, đặc trưng cho từng loại Hương trái cây tổng hợp, Dâu, Yuzu và Mojito
- Vị : Ngọt dịu.

### 4. Thông tin dinh dưỡng

Thành phần	Đơn vị	Kết quả
Hàm lượng đường tổng số	g/100g	6.5
Hàm lượng Carbohydrate	g/100g	7.5
Năng lượng	Kcalo	30
Kali (Kali citrate)	mg/kg	130
Natri (Natri citrate và NaCl)	mg/kg	80

### 5. Chỉ tiêu an toàn

5.1. Giới hạn về vi sinh vật: Theo QĐ 46/2007/QĐ-BYT quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.



Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả
Tổng số BTNM – NM	CFU/g	KPH
<i>E.coli</i>	CFU/g	KPH
<i>S.aureus</i>	CFU/g	KPH
<i>Cl. Perfringens</i>	CFU/g	KPH
<i>Cl. Botulinums</i>	CFU/g	KPH

## 5.2. Giới hạn về kim loại nặng

- Theo QCVN 8-2:2011/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại trong thực phẩm

Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
Chì	mg/kg	≤ 3.0

6. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng

7. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

- Ăn ngay, ngon hơn khi để lạnh. Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Chỉ sử dụng khi còn nguyên tem nắp. Ăn theo nhu cầu.

8. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 95 g/cốc, vỉ 475 g (5 cốc x 95 g/cốc), thùng 20 vỉ x 475 g/lốc.
- Chất liệu bao bì: Cốc và màng tem được sản xuất từ nhựa PE dùng cho thực phẩm, đảm bảo yêu cầu theo QCVN 12-1: 2011/BYT.

Hải Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2023

**CÔNG TY TNHH LONG HẢI**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**NGUYỄN THỊ KHÁNH THIÊN**